

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

Số: 13 /2014/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bến Tre, ngày 04 tháng 6 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

|                                  |            |
|----------------------------------|------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ |            |
| <b>ĐẾN</b>                       | Số: 5      |
|                                  | Ngày: 16/6 |

**Ban hành Quy định về tiêu chuẩn và quy trình xét duyệt, phân loại, công nhận chính quyền xã, phường, thị trấn trong sạch, vững mạnh trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày 20 tháng 4 năm 2007;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 858/TTr-SNV ngày 23 tháng 5 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn và quy trình xét duyệt, phân loại, công nhận chính quyền xã, phường, thị trấn trong sạch, vững mạnh trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 24/2008/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre ban hành Quy định về tiêu chuẩn và quy trình xét duyệt công nhận chính quyền xã, phường, thị trấn vững mạnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/cáo);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, các Phó CT.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Phòng Tiếp Công dân (niêm yết);
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đồng khởi (đưa tin);
- Website tỉnh;
- Phòng NCTH, TTTH;



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Thành Hạo**

**QUY ĐỊNH**

**Về tiêu chuẩn và quy trình xét duyệt, phân loại, công nhận chính quyền xã, phường, thị trấn trong sạch, vững mạnh trên địa bàn tỉnh Bến Tre**  
(Ban hành theo Quyết định số 13 /2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

Quy định này quy định về tiêu chuẩn và quy trình xét duyệt, phân loại, công nhận đối với chính quyền xã, phường, thị trấn (gọi chung là chính quyền cấp xã) trong sạch, vững mạnh trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**Điều 2. Mục đích, yêu cầu**

1. Xây dựng chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tăng cường công tác quản lý xã hội theo pháp luật; thực hiện tốt Pháp lệnh Dân chủ ở xã, phường, thị trấn; thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh, sạch đẹp.

2. Tiêu chuẩn và quy trình xét duyệt, phân loại, công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh là cơ sở để Ủy ban nhân dân cấp xã phấn đấu nâng cao hiệu quả hoạt động, đánh giá kết quả, tự chấm điểm và lập thủ tục đề nghị cấp trên xét duyệt công nhận để kết hợp đề nghị xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

**Điều 3. Nguyên tắc xét duyệt, phân loại, công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh**

1. Việc xét duyệt, phân loại, công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh phải đảm bảo tính thực chất, khách quan, trung thực.

2. Việc chấm điểm, đề nghị công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh thực hiện theo nguyên tắc tập thể, chấm điểm bằng phiếu kín.

**Chương II**

**TIÊU CHUẨN VÀ QUY TRÌNH XÉT DUYỆT, PHÂN LOẠI, CÔNG NHẬN CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH**

**Điều 4. Tiêu chuẩn chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh (chấm điểm theo thang điểm 100)**

1. Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản của Đảng, cơ quan Nhà nước cấp trên; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý Nhà nước theo luật định (10 điểm).

a) Tổ chức triển khai nghiêm túc văn bản của Đảng, cơ quan Nhà nước cấp trên; không ban hành văn bản có nội dung trái với quy định của pháp luật (05 điểm);

b) Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước ở cơ sở; xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm, quý, tháng; phương pháp hoạt động năng động, sáng tạo và hiệu quả (05 điểm).

2. Công tác cải cách hành chính (30 điểm).

a) Kết quả chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân cấp xã các xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 1722 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre ban hành Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bến Tre (10 điểm - tương đương thang điểm 100, nếu điểm Chỉ số cải cách hành chính giảm 10 điểm thì mất 01 điểm);

b) Bố trí nhân sự hợp lý, khoa học, phù hợp với vị trí việc làm (10 điểm);

c) Tỷ lệ hòa giải thành trong năm phải đạt từ 80% trở lên (10 điểm).

3. Hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý Nhà nước ở cấp xã về các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp giao trong lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh (40 điểm).

a) Hoàn thành chỉ tiêu trong lĩnh vực kinh tế (10 điểm);

Hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu trong các lĩnh vực kinh tế (05 điểm).

Quản lý tốt các công trình công cộng từ nguồn vốn 100% ngân sách Nhà nước hoặc Nhà nước hỗ trợ một phần, phần còn lại do nhân dân đóng góp hoặc các nguồn tài trợ khác đúng quy định, đúng quy trình kỹ thuật; quản lý sử dụng các nguồn vốn đúng mục đích, công khai minh bạch, dân chủ; quản lý và sử dụng có hiệu quả các công trình công cộng ở địa phương (05 điểm).

b) Hoàn thành chỉ tiêu trong lĩnh vực văn hóa - xã hội (10 điểm);

Hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu trong lĩnh vực văn hóa - xã hội (05 điểm).

Xây dựng, giữ vững, nâng chất danh hiệu xã, phường, thị trấn văn hóa (05 điểm).

c) Hoàn thành chỉ tiêu trong lĩnh vực quốc phòng (10 điểm);

Hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch cấp trên giao trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự địa phương.

d) Hoàn thành chỉ tiêu trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội (10 điểm).

Hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; các vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, an toàn giao thông giảm so với cùng kỳ năm trước.

4. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cấp xã, tạo điều kiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong việc tham gia phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh (10 điểm).

a) Thực hiện đúng kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên về quy chế dân chủ cấp xã nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy trình; chủ động gặp gỡ đối thoại với nhân dân trước, trong và sau khi triển khai thực hiện các công trình, dự án ở địa phương; bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, phối hợp đồng bộ trong quản lý điều hành phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh (05 điểm);

b) Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong việc tham gia xây dựng chính quyền vững mạnh; lấy phiếu tín nhiệm theo hướng dẫn của cấp trên đối với các chức danh theo quy định (05 điểm).

5. Xây dựng và thực hiện tốt mối quan hệ giữa chính quyền với cấp ủy Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Đoàn thể và Trường ấp, khu phố để phát huy sức mạnh tổng hợp trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương (10 điểm).

a) Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa chính quyền với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể trong quản lý hành chính Nhà nước nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương đạt hiệu quả (05 điểm);

b) Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Trường ấp, khu phố với Trường ban công tác Mặt trận tổ chức thực hiện nhiệm vụ chung trong phạm vi ấp, khu phố; hướng dẫn, kiểm tra các Trường ấp, khu phố xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch công tác để trong năm có ít nhất 90% Tổ nhân dân tự quản đạt khá trở lên (05 điểm).

### **Điều 5. Phân loại chính quyền cấp xã**

1. Chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh: Tổng số điểm đạt từ 90 điểm đến 100 điểm.

2. Chính quyền cấp xã khá: Tổng số điểm đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm.

3. Chính quyền cấp xã trung bình: Tổng số điểm đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

4. Chính quyền cấp xã yếu: Tổng số điểm đạt dưới 50 điểm.

### **Điều 6. Các trường hợp không xét công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh (chỉ đạt chính quyền cấp xã khá trở xuống)**

1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân có số phiếu tín nhiệm thấp tỷ lệ trên 50% (kết quả lấy phiếu tín nhiệm có số phiếu tín nhiệm thấp tỷ lệ trên 50%).

2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên (trừ trường hợp do cấp xã chủ động phát hiện, giải quyết).

3. Chính quyền cấp xã không đạt chuẩn về an ninh trật tự.

4. Các xã, phường, thị trấn để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người vượt cấp hoặc không giải quyết hết 100% đơn khiếu nại, tố cáo phát sinh trong năm (trừ các trường hợp do yếu tố lịch sử để lại).

5. Tập thể Ủy ban nhân dân cấp xã bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

6. Tỷ lệ hòa giải thành trong năm đạt dưới 50%.

7. Đo đạc và tham mưu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sai quy định trong năm có tỷ lệ từ 10% trở lên.

#### **Điều 7. Các trường hợp trừ điểm (trừ vào điểm tổng)**

1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật hình thức khiển trách thì mỗi người trừ 05 điểm. Công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật hình thức cảnh cáo trở lên thì mỗi người trừ 10 điểm.

2. Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc Ủy ban nhân dân bị xử lý kỷ luật thì mỗi người trừ 05 điểm.

3. Trường hợp trong năm, tập thể Ủy ban nhân dân cấp xã bị phê bình, nhắc nhở từ 02 lần trở lên được thể hiện trong văn bản hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện thì bị trừ vào tổng số điểm chung 05 điểm.

#### **Điều 8. Thẩm quyền, trình tự, thời gian xét duyệt, phân loại, công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh**

##### **1. Cấp xã**

a) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã họp chấm điểm, phân loại chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh hàng năm;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào kết quả chấm điểm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng để hoàn thành hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định trước ngày 10 tháng 11 hàng năm (qua Phòng Nội vụ).

##### **2. Cấp huyện**

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Tổ Tư vấn xét duyệt, phân loại đề nghị công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh hàng năm. Tổ Tư vấn có Tổ trưởng, Tổ phó và các ủy viên. Trưởng phòng Nội vụ làm Tổ trưởng, Tổ phó và các ủy viên là đại diện lãnh đạo một số phòng, ban của Ủy ban nhân dân, cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp huyện (Thường trực Tổ Tư vấn là Phòng Nội vụ). Đồng thời có thể mời thêm đại diện lãnh đạo một số phòng, ban của Ủy ban nhân dân cấp huyện (ngoài các cơ quan là thành viên của Tổ Tư vấn) dự họp với tư cách tham mưu theo chức năng;

b) Phòng Nội vụ tổ chức họp Tổ Tư vấn cấp huyện xét duyệt, phân loại các đơn vị cấp xã (trong sạch, vững mạnh; khá; trung bình và yếu) để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh trước ngày 20 tháng 11 hàng năm. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, có trách nhiệm báo cáo kết quả xét duyệt phân loại gửi về Sở Nội vụ theo dõi (ghi rõ lý do các đơn vị trong sạch, vững mạnh; khá; trung bình; yếu và các trường hợp không đề nghị xét chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh trong năm).

### 3. Cấp tỉnh

a) Sở Nội vụ phối hợp với một số sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ban Dân vận, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thẩm định hồ sơ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh 05 năm liên tục để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận và khen thưởng;

b) Chậm nhất trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thành hồ sơ đề nghị xét duyệt, công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh 05 năm liên tục gửi về Sở Nội vụ. Tháng 01 của năm sau Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan để thẩm định các đơn vị đạt tiêu chuẩn chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh 05 năm liên tục để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định công nhận và tặng bằng khen về thành tích đạt 05 năm chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh.

#### **Điều 9. Hồ sơ đề nghị xét duyệt, phân loại, công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh**

1. Hồ sơ đề nghị cấp huyện xét duyệt, công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh hàng năm gồm:

- a) Tờ trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;
- b) Biên bản họp chấm điểm;
- c) Phiếu chấm điểm;
- d) Báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động, thể hiện chỉ tiêu đạt hoặc không đạt trong năm, ghi rõ lý do các chỉ tiêu không đạt.

Số lượng: 1 bộ

2. Hồ sơ đề nghị xét duyệt, công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh 05 năm liên tục gồm:

- a) Tờ trình kèm danh sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- b) Các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận chính quyền cấp xã trong sạch, vững mạnh trong 05 năm;
- c) Báo cáo tóm tắt của mỗi đơn vị cấp xã đạt chính quyền trong sạch, vững mạnh trong 05 năm.

Số lượng: 2 bộ

### **Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

- 1. Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.
- 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm chỉ đạo các Phòng chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện Quy định này.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành hướng dẫn cấp xã thực hiện tốt công tác xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH**

**Võ Thành Hạo**